

Số: 107/QĐ-CTHADS

Thừa Thiên Huế, ngày 14 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

V/v sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế chi tiêu nội bộ

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 2850/QĐ-BTP ngày 06/11/2009 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc thành lập Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế và Quyết định số 2897/QĐ-BTP ngày 06/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc sửa đổi Quyết định thành lập Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 60/QĐ-CTHADS ngày 07/3/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ;

Căn cứ Quyết định số 126/QĐ-CTHADS ngày 29/6/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ;

Trên cơ sở lấy ý kiến góp ý của các Phòng chuyên môn thuộc Cục và Kết luận cuộc Họp cán bộ chủ chốt ngày 14/6/2018;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Cục,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế chi tiêu nội bộ được ban hành theo Quyết định số 60/QĐ-CTHADS ngày 07/3/2017 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế, với một số nội dung cụ thể sau:

1. Sửa đổi quy định khoản 3 Điều 8, bằng nội dung sau:

- Định mức khoán nhiên liệu xe ô tô
- + Định mức khoán xăng xe đối với ô tô biển số: 75A-00.141 là: 13 lít/100km;
- + Định mức khoán xăng xe đối với ô tô biển số: 75C-1747 là: 20 lít/100km;
- + Định mức khoán dầu xe đối với ô tô biển số: 75C-000.15 là: 13 lít/100km.
- Đơn vị thanh toán bằng chuyển khoản qua Kho bạc Nhà nước, bộ phận Kế toán và bộ phận lái xe có trách nhiệm quyết toán chi phí xăng theo quy định. Các xe khởi hành tại trụ sở cơ quan phải nạp đủ nhiên liệu cho lịch trình chạy xe (trường hợp bình chứa xăng đã đầy mà không đủ cho lịch trình xe, lái xe được tạm ứng tiền mặt để mua xăng bổ sung thêm trên đường đi công tác, thanh toán chi phí theo hoá đơn thực tế và định mức đã xây dựng).
- Thanh toán tiền nhiên liệu xe ô tô: Lái xe khi thực hiện thanh quyết toán các khoản chi phí xăng dầu, sửa chữa, lệ phí cầu đường và các chi phí khác có liên quan đến việc sử dụng xe ô tô, hồ sơ thanh toán cần phải có: (1) Bảng kê thanh toán; (2) Lệnh điều xe đối với các trường hợp đi ngoại tỉnh hoặc nhật trình xe chạy đối với

trường hợp đi nội tỉnh do Trưởng đoàn công tác xác nhận; (3) Hoá đơn chứng từ bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

- Trong trường hợp cần thiết, lái xe chủ động được đề xuất rửa xe ô tô 01 lần/tháng tại các Trạm dịch vụ, trừ trường hợp Lãnh đạo Cục yêu cầu và được thanh toán theo hóa đơn thực tế.

2. Sửa đổi quy định khoản 7 Điều 18: “Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội cựu chiến binh, phụ nữ cơ quan, Chi hội Luật gia (nếu có tổ chức hoạt động như: Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày thành lập Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh 26/3, ngày thành lập Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam 20/10, Tết trung thu, ngày Hội quốc phòng toàn dân 22/12, ngày Quốc tế thiếu nhi ...): Mức chi không quá 1.000.000đồng/đợt”

thành “Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội cựu chiến binh, phụ nữ cơ quan, Chi hội Luật gia (nếu có tổ chức hoạt động như: Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày thành lập Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh 26/3, ngày thành lập Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam 20/10, Tết trung thu, ngày Hội quốc phòng toàn dân 22/12, ngày Quốc tế thiếu nhi ...): Mức chi tối đa không quá 5.000.000đồng/đợt”.

3. Sửa đổi Khoản 1 Điều 19, bằng nội dung sau:

a. Quỹ tiền lương trả thu nhập tăng thêm được xác định như sau:

$$QTL = Lmin \times K1 \times K2 \times L \times 12 \text{ tháng}$$

Trong đó:

QTL: Là Quỹ tiền lương ngạch, bậc, chức vụ của cơ quan được phép trả tăng thêm tối đa trong năm;

Lmin: Là mức lương cơ sở (đồng/tháng) hiện hành do nhà nước quy định;

K1: Là hệ số điều chỉnh tăng thêm thu nhập (tối đa không quá 1,0 lần);

K2: Là hệ số lương ngạch, bậc, chức vụ bình quân của cơ quan;

L: Là số biên chế được giao và số lao động hợp đồng không xác định thời hạn đối với một số chức danh theo quy định của pháp luật và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b. Chi trả thu nhập tăng thêm

Việc trả thu nhập tiền lương tăng thêm cho từng người lao động bảo đảm theo nguyên tắc gắn với chất lượng và hiệu quả công việc; người nào, bộ phận nào có thành tích đóng góp để tiết kiệm chi, có hiệu suất công tác cao thì được trả thu nhập tăng thêm cao hơn. Căn cứ vào kết quả công tác trong năm, Thủ trưởng đơn vị quyết định hệ số điều chỉnh lương tăng thêm sau khi thống nhất ý kiến với Công đoàn của cơ quan.

Nguồn kinh phí bổ sung thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức được chi trả theo xếp loại A, B, C. Trong đó:

- Loại A (hệ số 1): Cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có tinh thần tiết kiệm tốt hoặc được tặng một trong những hình thức sau: đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở trở lên hoặc được tặng Bằng khen, Giấy khen của các tổ chức chính trị xã hội từ cấp tỉnh trở lên hoặc Giấy khen của Tổng Cục trưởng hoặc Giấy khen của Cục trưởng.

- Loại B (hệ số 0,8): Cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ, có tinh thần tiết kiệm tốt.

- Loại C (hệ số 0,7): Cá nhân hoàn thành nhiệm vụ, có tinh thần tiết kiệm tốt.

Đối với người lao động Hợp đồng theo Nghị định số 68/2010/NĐ-CP được chi trả theo mức $\frac{1}{2}$ so với cán bộ, công chức.

Cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ; bị thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên thì không được xét để chi trả phần thu nhập tăng thêm.

4. Sửa đổi Điểm b khoản 2 Điều 19: “Chi hỗ trợ đời sống cho CBCC vào ngày lễ lớn: Tết Dương Lịch, ngày giỗ Tổ Hùng Vương 10/3, ngày Chiến thắng 30/4, ngày Quốc tế lao động 1/5, ngày Tết Đoan Ngọ, ngày thành lập Ngành Tư pháp 28/8, ngày thành lập Thi hành án, Lễ Quốc khánh 2/9; Với mức chi từ 500.000đồng đến 800.000đồng/người/lễ. Riêng Tết Nguyên Đán mức chi từ 2.000.000đồng đến 3.000.000đồng/người. Mức chi cụ thể do Cục trưởng quyết định.

Đối với viên chức hợp đồng theo Nghị định 68/2010/NĐ-CP: chi hỗ trợ đời sống nhân các ngày lễ... bằng $\frac{1}{2}$ CBCC. Đối với hợp đồng bảo vệ, tạp vụ ngắn hạn: chi hỗ trợ đời sống nhân các ngày lễ... 200.000đồng/người/lễ, riêng Tết Nguyên Đán chi hỗ trợ 400.000đồng/người/lễ”

thành: “Chi hỗ trợ đời sống cho cán bộ, công chức, người lao động Hợp đồng theo Nghị định số 68/2010 vào ngày lễ lớn: ngày giỗ Tổ Hùng Vương 10/3, ngày Chiến thắng 30/4, ngày Quốc tế lao động 1/5, ngày Tết Đoan Ngọ, ngày thành lập Ngành Tư pháp 28/8, ngày thành lập Thi hành án, Lễ Quốc khánh 2/9, với mức chi tối đa không quá 1.000.000đ/người/lễ; Tết Dương Lịch, mức chi tối đa không quá 2.000.000đ/người/lễ; Tết Nguyên Đán, với mức chi tối đa không quá 5.000.000đồng/người/lễ. Mức chi cụ thể do Cục trưởng quyết định”.

5. Sửa đổi Điểm b khoản 2 Điều 19: “Hỗ trợ cho cán bộ, người lao động có hệ số lương dưới 1,5, với số tiền 300.000đồng/tháng”

thành: “Hỗ trợ cho người lao động Hợp đồng theo Nghị định 68/2010/NĐ-CP có mức lương dưới 3.000.000 đồng/tháng với số tiền 500.000 đồng/tháng, có mức lương dưới 2.000.000 đồng/tháng với số tiền 1.000.000 đồng/tháng”.

6. Sửa đổi Điểm b khoản 2 Điều 19: “Chi thăm cán bộ công chức đã nghỉ hưu, nghỉ mất sức khi đau ốm: mức chi không quá 500.000đ/suất và vào dịp lễ Tết Nguyên đán: Nguyên lãnh đạo Cục 1.500.000đ/suất, nguyên Lãnh đạo phòng 1.000.000đ/suất và nguyên cán bộ, công chức khác 500.000đ/suất”.

thành: “Thăm cán bộ công chức đã nghỉ hưu, nghỉ mất sức khi đau ốm, với mức chi tối đa không quá 500.000đ/suất và vào dịp lễ Tết Nguyên đán, với mức chi tối đa không quá 1.000.000đ/suất”.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3: Lãnh đạo Cục, Chánh Văn phòng, Trưởng phòng các phòng chuyên môn, các tổ chức đoàn thể có liên quan và toàn thể cán bộ công chức, người lao động cơ quan Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Tổng cục THADS; (để báo cáo)
- Kho bạc NN tỉnh TT-Huế;
- Lưu VT, KTTNS.



CỤC TRƯỞNG

Ngô Thanh Cường